

CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN MAX THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN MAX THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAX THANG LONG REAL ESTATE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109010302

3. Ngày thành lập: 02/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, tòa nhà HH2 Bắc Hà, số 15 Tổ Hữu, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Dịch vụ ghi âm, ghi hình, sản xuất các chương trình truyền hình (trừ các chương trình Nhà nước cấm và sản xuất phim);	5911
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới. - Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.	6820(Chính)
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn(Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5510
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, ăn uống, giải khát (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
5.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ loại Nhà nước cấm);	3240
6.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính);	6619

7.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán);	7020
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
9.	Quảng cáo	7310
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
11.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Xuất bản phần mềm	5820
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
18.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
19.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động Trang trí nội thất (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410
24.	Xây dựng nhà để ở	4101
25.	Xây dựng nhà không để ở	4102
26.	Phá dỡ	4311
27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
29.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Xây dựng công trình điện	4221
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
37.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
39.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
46.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hoá; - Môi giới hàng hóa; Môi giới thương mại	4610
47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê thiết bị máy móc xây dựng công nghiệp, dân dụng;	7730
48.	Đào tạo sơ cấp	8531
49.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy máy tính.	8559
50.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7212
51.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
52.	Lập trình máy vi tính	6201
53.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
54.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng	6190
55.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
56.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Quản lý vận hành nhà chung cư	6810

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN MAX VIỆT NAM	Tầng 18 tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	60,000	0102708070	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	60,000		
2	HOÀNG VĂN HẢI	Thôn 6, Xã Trúc Lâu, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	10,000	060897317	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	10,000		

3	TRỊNH HÀ ĐỨC	CH 509, Tg 5-N05, khu 5.03ha, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	30,000	040083000655
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ĐỨC DIỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 25/07/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 042073000009

Ngày cấp: 05/05/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 1802, tầng 18, chung cư Starcity Lê Văn Lương – Lô đất số 2 - Ô đất 4.1, cc tuyến Láng Hạ - Thanh Xuân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ 1802, tầng 18, chung cư Starcity Lê Văn Lương – Lô đất số 2 - Ô đất 4.1, cc tuyến Láng Hạ - Thanh Xuân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội